

Số: 03/QĐ -THGT

Giao Thủy, ngày 31 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2023**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC GIAO THỊNH**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ biên bản xét duyệt quyết toán ngày 20/3/2024 của Phòng TC-KH huyện Giao Thủy về việc xét duyệt thẩm định quyết toán năm 2023 của trường Tiểu học Giao Thịnh;

Căn cứ thông báo thẩm định quyết toán ngày 27/3/2024 của Phòng TC-KH huyện Giao Thủy về việc xét duyệt thẩm định quyết toán năm 2023 của trường Tiểu học Giao Thịnh.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2023 (theo biểu mẫu 04 đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các bộ phận, tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học Giao Thịnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng TC-KH;
- Nơi điều 2;
- Lưu VT

**HIỆU TRƯỞNG**



**HIỆU TRƯỞNG**  
**NGUYỄN VĂN LONG**

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC GIAO THỊNH  
Chương: 622

QUYẾT TOÁN THU - CHI NSNN NĂM 2023  
(Kèm theo Thông báo số 01/TB - TCKH ngày 27/3/2024 của Phòng TCKH Huyện Giao Thủy)  
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: VNĐ

| Số TT | Nội dung                                         | Tổng số liệu báo cáo quyết toán | Tổng số liệu quyết toán được duyệt | Chênh lệch | Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc |
|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------|------------------------------------|------------|----------------------------------------------------------|
| 1     | 2                                                | 3                               | 4                                  | 5 = 4 - 3  | 6                                                        |
| A     | Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí   |                                 |                                    |            |                                                          |
| I     | Số thu phí, lệ phí                               |                                 |                                    |            |                                                          |
| II    | Chi từ nguồn thu phí được để lại                 |                                 |                                    |            |                                                          |
| III   | Số phí, lệ phí nộp NSNN                          |                                 |                                    |            |                                                          |
| B     | Quyết toán chi ngân sách nhà nước                | 7.348.479.204                   | 7.348.479.204                      |            |                                                          |
| I     | Nguồn ngân sách trong nước                       | 7.348.479.204                   | 7.348.479.204                      |            |                                                          |
| 1     | Chi quản lý hành chính                           |                                 |                                    |            |                                                          |
| 2     | Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ              |                                 |                                    |            |                                                          |
| 3     | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề        | 7.348.479.204                   | 7.348.479.204                      |            |                                                          |
| 3.1   | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                   | 6.319.766.000                   | 6.319.766.000                      |            |                                                          |
| 3.2   | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên             | 1.028.713.204                   | 1.028.713.204                      |            |                                                          |
| 4     | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình           |                                 |                                    |            |                                                          |
| 5     | Chi bảo đảm xã hội                               |                                 |                                    |            |                                                          |
| 6     | Chi hoạt động kinh tế                            |                                 |                                    |            |                                                          |
| 7     | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường                  |                                 |                                    |            |                                                          |
| 8     | Chi sự nghiệp văn hóa thông tin                  |                                 |                                    |            |                                                          |
| 9     | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn |                                 |                                    |            |                                                          |
| 10    | Chi sự nghiệp thể dục thể thao                   |                                 |                                    |            |                                                          |
| II    | Nguồn vốn viện trợ                               |                                 |                                    |            |                                                          |
| III   | Nguồn vay nợ nước ngoài                          |                                 |                                    |            |                                                          |

Ngày 31 tháng 03 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



HIỆU TRƯỞNG  
NGUYỄN VĂN LONG

*Giao Thịnh, ngày 31 tháng 03 năm 2024*

**BÁO CÁO CÔNG KHAI THUYẾT MINH SỐ LIỆU**  
**QUYẾT TOÁN THU – CHI NSNN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;  
- Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

- Căn cứ quyết định số 03/QĐ-THGT ngày 31/03/2024 của trường Tiểu học Giao Thịnh “ về công khai quyết toán thu - chi NSNN 2023”

Dưới đây là thuyết minh số tại biểu số 04: Quyết toán thu – chi NSNN năm 2023.

\* Tổng kinh phí thực hiện năm 2023 là: 7.348.479.204 đồng

+ *Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: 6.319.766.000đồng*

Trong đó:

- Chi lương và các khoản phụ cấp: 4.703.894.300đồng
- Chi các khoản đóng góp theo lương: 887.866.100đồng
- Chi tiền thưởng: 24.822.500 đồng
- Các khoản thanh toán khác cho cá nhân: 22.414.500đồng
- Chi thanh toán dịch vụ công cộng: 64.610.600đồng
- Chi mua vật tư văn phòng: 115.715.000đồng
- Chi thông tin tuyên truyền, liên lạc: 20.051.000đồng
- Chi công tác phí: 21.940.000đồng
- Chi thuê mướn: 97.500.000đồng
- Chi sửa chữa CSVC: 175.102.000đồng
- Chi mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn: 19.885.000đồng
- Chi phí nghiệp vụ chuyên môn: 80.0459.000đồng
- Chi khác: 85.920.000đồng

+ *Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: 1.028.713.204đồng*

Trong đó:

- Chi lương và các khoản phụ cấp: 506.306.300đồng
- Chi các khoản đóng góp theo lương: 81.719.700đồng
- Chi học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh, sinh viên, cán bộ đi học: 21.118.000đồng
- Chi tiền thưởng: 36.000.000đồng
- Chi thông tin tuyên truyền, liên lạc: 6.000.000đồng

- Chi sửa chữa CSVC: 46.500.000đồng
- Chi mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn: 103.500.000đồng
- Chi hỗ trợ và giải quyết việc làm: 227.569.204đồng

**HIỆU TRƯỞNG**



**HIỆU TRƯỞNG  
NGUYỄN VĂN LONG**

## **BIÊN BẢN**

### **Công khai quyết toán thu chi ngân sách năm 2023 và công khai bằng hình thức niêm yết**

#### **I. Thời gian, địa điểm:**

Hôm nay, vào hồi 8h30 phút ngày 31 tháng 3 năm 2024 tại trường Tiểu học Giao Thịnh tiến hành họp để phổ biến công khai quyết toán thu chi ngân sách năm 2023.

#### **II. Thành phần:**

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học Giao Thịnh
- Tổng số 46/47 đồng chí (01 đồng chí biệt phái)
- Chủ trì: Đ/c Nguyễn Văn Long – Hiệu trưởng.
- Thư ký: Đ/c Phạm Thị Hải – Giáo viên

#### **III. Nội dung:**

Công khai quyết toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2023.

##### **1. Công khai quyết toán thu chi NSNN:**

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

##### **2. Về hình thức và thời điểm công khai.**

###### **2.1. Hình thức công khai**

Công khai trên trang web và trong cuộc họp của cơ quan sau khi được đã được phòng TC-KH huyện phê duyệt quyết toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2023, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.

Niem yết công khai trên trang web và tại bảng tin đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường biết.

###### **2.2. Địa điểm công khai:**

- Niêm yết trên trang web và tại trụ sở làm việc cơ quan.

- Tại địa điểm niêm yết có ( biểu mẫu số 3 – Công khai thực hiện dự toán thu chi Ngân sách năm 2023) theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

2.3. Thời điểm bắt đầu niêm yết: 31/03/2024

2.4. Thời điểm kết thúc niêm yết: 15/04/2024

2.5. Các phản ánh liên quan (nếu có).

### 3. Tổ chức thực hiện:

Đ/c hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức thời điểm công khai theo quy định và kế hoạch đề ra. Thực hiện tổng kết đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Yêu cầu các đồng chí trong đơn vị nhà trường nghiêm túc thực hiện, báo cáo kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch đề ra.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 9h 15 phút cùng ngày với sự nhất trí 100% của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường./.

**THƯ KÝ**



**Phạm Thị Hải**

**HIỆU TRƯỞNG**



**HIỆU TRƯỞNG  
NGUYỄN VĂN LONG**